

Bản án số: 06/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 26/7/2017
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Thái và bà Vũ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại Hội trường phân trại trung tâm Ayun, Trại giam Gia Trung, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án thụ lý số: 51/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Thị Thanh V - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn HB, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986

Nơi ĐKKHKT: 146 đường DT, phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Hiện đang chấp hành án tại phân trại Trung tâm Ayun, Trại giam GT, Tổng cục VIII, Bộ Công an. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 17/5/2017, bản tự khai ngày 22/5/2017 và ngày 02/6/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị Thanh V yêu cầu khởi kiện như sau:

Quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Thanh V và ông Nguyễn Xuân H quen biết nhau được thời gian, đến năm 2014 được sự đồng ý của hai bên gia đình bà V và ông H tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương nhưng chưa đăng ký kết hôn.

Sau khi tổ chức lễ cưới bà và ông H thuê trọ sống tại đường PĐP, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Trong thời gian chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, nguyên nhân là do không hợp tính nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Đến tháng 6 năm 2015 ông H đi chấp hành án tại trại giam GT nhưng gia đình chồng thường xuyên xúc phạm đến gia đình bà V và không cho bà V đem con xuống thăm chồng. Nay bà V xét thấy không còn tình cảm với ông H, hôn

nhân không có hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà V và ông H có 01 con chung tên là Đoàn Uy V – sinh ngày: 24/01/2015. Bà V có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Xuân H trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân H và bà Đoàn Thị Thanh V sống chung với nhau từ năm 2014 nhưng chưa đăng ký kết hôn. Nay ông vẫn còn tình cảm với bà V, tuy nhiên nếu bà V muốn ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Ông H và bà V có một con chung tên là Đoàn Uy V – sinh ngày: 24/01/2015. Nếu ly hôn, ông H đồng ý giao con cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện ông đang chấp hành án tại trại giam nên không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Bà V không yêu cầu ông H cấp dưỡng, ông đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Ông Nguyễn Xuân H có hộ khẩu thường trú tại 146 đường DT, phường DH, thành phố P, tỉnh Gia Lai nhưng hiện đang chấp hành án tại phân trại trung tâm Ayun, Trại giam GT, Tổng cục VIII, Bộ Công an, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Mang Yang thụ lý và giải quyết việc ly hôn giữa bà V và ông H là đúng theo quy định tại các Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Thanh V và ông Nguyễn Xuân H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có một người con chung tên là Đoàn Uy V - sinh ngày 24/01/2015 nhưng đến nay ông H và bà V vẫn không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và cả hai đương sự chưa kết hôn với người nào khác. Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn nên bà V làm đơn xin ly hôn. Tại phiên tòa bà V yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H và ông H cũng đồng ý ly hôn với bà V. Xét bà V và ông H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014 đến nay, không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Đoàn Thị Thanh V và ông Nguyễn Xuân H.

[4] Về con chung: Bà V và ông H có 01 con chung tên là Đoàn Uy V – sinh ngày: 24/01/2015. Xét nguyện vọng xin được nuôi con của bà V thì thấy rằng hiện nay con còn nhỏ, cần có người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H hiện đang phải chấp hành án trong trại giam nên không có điều kiện trực tiếp chăm sóc con, ông cũng đồng ý giao con cho bà V chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V, giao con cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà V không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[5] Về tài sản chung: Bà V và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà V và ông H xác định ông bà không có nợ chung. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Đoàn Thị Thanh V và ông Nguyễn Xuân H. Bà Đoàn Thị Thanh V và ông Nguyễn Xuân H không phải là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung là Đoàn Uy V – sinh ngày 24/01/2015 cho bà Đoàn Thị Thanh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con khi con chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Thanh V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà V đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004753 ngày 22/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Bà V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Về thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2017), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện MY;
- UBND phường TS, tp. P
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nam Trung